



ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ TRẤN KHE TRE



PHƯƠNG ÁN
QUẢN LÝ BẢO VỆ RỪNG,
PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY RỪNG
NĂM 2020



Khe Tre, tháng 2 năm 2020



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN
BẢO VỆ RỪNG, PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY RỪNG
NĂM 2020

Tên đơn vị: UBND THỊ TRẤN KHE TRE

Địa chỉ: 69 Khe Tre, thị trấn Khe Tre, Nam Đông, Thừa Thiên Huế

Điện thoại: 0234. 3875.445

Phần I
CƠ SỞ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Phòng cháy và Chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2014 quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Phòng cháy- Chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và Chữa cháy;

Căn cứ Nghị định 156/2018/NĐ-CP về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25/4/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp.

Căn cứ tình hình thực tế trên địa bàn. UBND thị trấn xây dựng phương án QLBV-R-PCCCR năm 2020 như sau:

2. Đặc điểm rừng trên địa bàn

2.1. Tài nguyên rừng:

Tổng diện tích có rừng: 163,61 ha.

Trong đó: - Rừng tự nhiên: 0,52 ha.

- Rừng trồng: 163,09 ha.

2.2. Vị trí trọng điểm về cháy rừng:

Căn cứ tình hình cháy rừng trong các mùa khô trước và tình hình tài nguyên rừng để xác định các trọng điểm cháy rừng trên địa bàn.

Vị trí trọng điểm cháy			Đặc điểm cháy						
			Nguồn nước			Loại rừng	Vật liệu cháy		
Vị trí	TK	K	Vị trí	Trữ lượng	Cự ly		Tinh	Thô	Khối lượng
1	381	1			200	Rừng trồng	X		
2	381	2			200				
3	381	3			200				

3. Những nguy cơ gây cháy rừng

Hiện nay, do giá trị kinh tế từ rừng trồng có xu hướng ngày càng tăng, diện tích rừng trồng trên địa bàn thị trấn Khe Tre được mở rộng, tình trạng người dân trồng rừng không theo quy hoạch, việc xử lý thực bì không bảo đảm điều kiện an toàn dẫn đến các nguy cơ cháy rừng có thể xảy ra.

Các hoạt động sinh hoạt của các em học sinh tại khu vực rừng trồng, các hoạt động du lịch tại các đập suối có sử dụng lửa ven rừng dễ gây ra cháy rừng.

Ngoài ra, các trường hợp rà phế liệu chiến tranh, đốt ong trong mùa nắng nóng cũng có nguy cơ xảy ra cháy rừng.

4. Thực trạng công tác phòng cháy và chữa cháy rừng

Năm 2019, UBND thị trấn thực hiện mua sắm các dụng cụ PCCCR từ nguồn kinh phí theo Quyết định 07/2012/QĐ-TTg. Bên cạnh đó, UBND thị trấn xây dựng Kế hoạch tuần tra kiểm soát các khu vực và phân công trực cháy trong thời gian cao điểm.

Trong năm 2019 trên địa bàn Thị trấn xảy ra 03 trường hợp vi phạm các quy định chung của Nhà nước về bảo vệ rừng và các quy định của pháp luật về phòng cháy chữa cháy rừng. Trong đó

+ UBND thị trấn khe tre phạt 600.000 đ (01 trường hợp)

+ Hạt Kiểm lâm huyện Nam Đông: 12.250.000 đ (02 trường hợp).

Phần II

PHÒNG CHÁY RỪNG

1. Tổ chức lực lượng phòng cháy và chữa cháy rừng

1.1. Ban Chỉ đạo thị trấn Khe Tre:

Bao gồm các ông bà có tên sau:

TT	Họ và tên	Chức danh	Số điện thoại
1.	Ông: Trần Đình Vĩnh Lộc	CT. UBND thị trấn- Trưởng ban	0949.553.272
2.	Ông: Trương Minh Hùng	PCT. UBND thị trấn- P. ban trực	0988.330.489
3.	Ông: Dương Hoàng Đức	CHT. QS thị trấn- Thành viên	0985.956.159
4.	Ông: Trần Xuân Phúc	Trưởng CA thị trấn- Thành viên	0972.201.559
5.	Ông: Nguyễn Duy Phong	CT. UBMT thị trấn- Thành viên	0398.875.855

6. Ông: Nguyễn Hoàng	Công chức VP-TK- Thành viên	0978.520.509
7. Bà: Võ Thị Thúy Hằng	Công chức VH-XH- Thành viên	0813.886.086
8. Ông: Lê Mẫn	Công chức ĐC-XD- Thành viên	0911 45 12 12
9. Ông: Phạm Ngọc Mai	Q.Trưởng Trạm y tế - Thành viên	0355.046.243
10. Bà: Phạm Thị Diễm	Công chức TP-HT- Thành viên	0859.111.019

*** Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo:**

1. Trưởng ban chịu trách nhiệm phụ trách chung địa bàn toàn thị trấn.
2. Phó ban trực chịu trách nhiệm đôn đốc kiểm tra, nắm chắc tình hình rừng trên địa bàn để có phương án báo cáo cho Trưởng ban chỉ đạo có hướng xử lý kịp thời, chính xác.
3. Trong những ngày thời tiết nắng nóng kéo dài, thời gian từ tháng 3 đến tháng 9 trong năm, BCD của thị trấn chữa cháy rừng trong ngày (kể cả ngày nghỉ, ngày lễ) nhằm phát hiện, xử lý thông tin kịp thời và huy động lực lượng tham gia chữa cháy khi có cháy rừng xảy ra.

1.2. Tổ, đội PCCCR Tổ dân phố

Thành lập tổ ứng cứu chữa cháy rừng

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Chức vụ
Tổ ứng cứu Tổ dân phố I			
01	Cao Xuân Lương	Tổ dân phố I	Tổ trưởng
02	Huỳnh Nhó	Tổ dân phố I	Tổ viên
03	Trần Hoàng Tuấn Anh	Tổ dân phố I	Tổ viên
04	Trần Trung	Tổ dân phố I	Tổ viên
05	Lê Xuân Thuận	Tổ dân phố I	Tổ viên
06	Huỳnh Kế	Tổ dân phố I	Tổ viên
07	Nguyễn Mùi	Tổ dân phố I	Tổ viên
08	Hoàng Tiến Thủy	Tổ dân phố I	Tổ viên
09	Nguyễn Hào	Tổ dân phố I	Tổ viên
Tổ ứng cứu Tổ dân phố II			
01	Nguyễn Văn Hán	Tổ dân phố II	Tổ trưởng
02	Trần Phán	Tổ dân phố II	Tổ viên
03	Nguyễn Văn Nghị	Tổ dân phố II	Tổ viên
04	Nguyễn Duy Hiếu	Tổ dân phố II	Tổ viên
05	Trần Văn Hai	Tổ dân phố II	Tổ viên
06	Lê Thức	Tổ dân phố II	Tổ viên
07	Trương Quang Hùng	Tổ dân phố II	Tổ viên
08	Nguyễn Đăng Nè	Tổ dân phố II	Tổ viên
09	Hứa Thanh	Tổ dân phố II	Tổ viên
Tổ ứng cứu Tổ dân phố III			
01	Ma Ngọt	Tổ dân phố III	Tổ trưởng

02	Nguyễn Duy Cường	Tổ dân phố III	Tổ viên
03	Nguyễn Cư	Tổ dân phố III	Tổ viên
04	Lê Như Lâm	Tổ dân phố III	Tổ viên
05	Võ Đăng Bình	Tổ dân phố III	Tổ viên
06	Cao Hoài Trung	Tổ dân phố III	Tổ viên
07	Nguyễn Thị Vườn	Tổ dân phố III	Tổ viên
08	Lê Phúc	Tổ dân phố III	Tổ viên
Tổ ứng cứu Tổ dân phố IV			
01	Nguyễn Xuân Hòa	Tổ dân phố IV	Tổ trưởng
02	Lê Thành Tâm	Tổ dân phố IV	Tổ viên
03	Lê Hữu Trung	Tổ dân phố IV	Tổ viên
04	Huỳnh Tiến	Tổ dân phố IV	Tổ viên
05	Mai Nhơn	Tổ dân phố IV	Tổ viên
06	Huỳnh Sơn	Tổ dân phố IV	Tổ viên
07	Huỳnh Tấn Kỳ	Tổ dân phố IV	Tổ viên
08	Lê Văn Nhật	Tổ dân phố IV	Tổ viên
Tổ ứng cứu Tổ dân phố V			
01	Huỳnh Văn Chạy	Tổ dân phố V	Tổ trưởng
02	Nguyễn Chạnh	Tổ dân phố V	Tổ viên
03	Nguyễn Trọng Chử	Tổ dân phố V	Tổ viên
04	Trần Anh Tuấn	Tổ dân phố V	Tổ viên
05	Nguyễn Viết Lợi	Tổ dân phố V	Tổ viên
06	Cao Độ	Tổ dân phố V	Tổ viên
07	Phan Văn Duy	Tổ dân phố V	Tổ viên
08	Cao Hữu Đường	Tổ dân phố V	Tổ viên

2. Các biện pháp phòng cháy rừng

Lấy phương châm “phòng là chính” đặc biệt chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục cho nhân dân hiểu Luật Lâm nghiệp, các văn bản liên quan đến công tác QLVR-PCCCR của các cấp.

Hướng dẫn nhân dân phát nương làm rẫy đúng nơi quy định, xử lý thực bì đảm bảo đúng quy trình kỹ thuật, kiểm tra giám sát, ngăn chặn việc dùng lửa trái phép của nhân dân như: đốt rẫy, đốt tổ ong, đốt thực bì phục vụ rà phá phế liệu chiến tranh...

3. Các biện pháp chữa cháy rừng

Trưởng ban chỉ đạo chịu trách nhiệm huy động lực lượng dân quân tự vệ và Công an thị trấn chủ công tham gia chữa cháy rừng đồng thời báo cáo tình hình cháy rừng cho Ban chỉ đạo cấp huyện để kịp thời huy động lực lượng ứng cứu qua các số điện thoại sau:

- Ông: Trần Quốc Phụng: CT UBND huyện Nam Đông – Trưởng ban

- Ông: Hoàng Văn Chúc: Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm huyện Nam Đông –

Phó ban trực – SĐT: **0914079005**;

Cơ quan thường trực **SĐT:02343875324**, đồng thời có phương án chuẩn bị hậu cần và dụng cụ y tế cần thiết.

Khi được lệnh điều động lực lượng ứng cứu chữa cháy rừng của Ban chỉ đạo cấp huyện hoặc của Lãnh đạo huyện thì ông Trưởng Ban chỉ đạo thị trấn phải kịp thời huy động lực lượng chủ công tham gia là lực lượng dân quân tự vệ, Công an thị trấn và thành viên các thành viên BCĐ tham gia ứng cứu.

4. Trang bị phương tiện và thiết bị phục vụ phòng cháy, chữa cháy rừng

a. Lực lượng tham gia chữa cháy của các TDP

TT	Tên TDP	Số lượng	Người quản lý	Chức vụ	Số điện thoại
1	01	15	Cao Xuân Lương	Tổ trưởng TDP 1	0982.676.038
2	02	15	Nguyễn Văn Hán	Tổ trưởng TDP 2	0977.410.271
3	03	15	Ma Ngọt	Tổ trưởng TDP 3	0399.689.125
4	04	15	Nguyễn Xuân Hòe	Tổ trưởng TDP 4	0832083278
5	05	15	Huỳnh Văn Chạy	Tổ trưởng TDP 5	0976218633

b. Phương tiện chữa cháy huy động được Tổ dân phố

TT	Chủng loại	Số lượng	Quản lý phương tiện
1	Xe máy	120	Cá nhân
2	Xe tải	16	Cá nhân
3	Máy cưa	8	Cá nhân
4	Rựa	80	Cá nhân
5	Can nước	80	Cá nhân
6	Cuốc, Xẻng	115	Cá nhân
7	khâu liềm	20	Cá nhân

5. Tổ chức theo dõi, cập nhật thông tin diễn biến tình hình cháy rừng và báo cáo về Ban chỉ đạo các cấp

Trong những ngày thời tiết nắng nóng kéo dài, thời gian từ tháng 3 đến tháng 9 trong năm, BCĐ của thị trấn lập danh sách phân công các thành viên trong Ban chỉ đạo trực PCCCR trong ngày (kể cả ngày nghỉ, ngày lễ) nhằm phát hiện, xử lý thông tin kịp thời và huy động lực lượng tham gia chữa cháy khi có cháy rừng xảy ra.

Trong thời kỳ cấp cảnh báo cháy rừng ở cấp IV, V có thông tin báo cáo tình hình cháy rừng hằng ngày về cơ quan thường trực Ban chỉ đạo cấp huyện thông qua Hạt Kiểm lâm huyện.

6. Kinh phí

Các hoạt động thực hiện công tác Phòng cháy và chữa cháy rừng trên địa bàn được lấy từ nguồn kinh phí bảo vệ rừng theo Quyết định 07/2012/QĐ-TTg, ngày 08 tháng 02 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ, ban hành một số chính sách tăng cường công tác bảo vệ rừng.

Phần III

PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ MỘT SỐ TÌNH HUỐNG CHÁY RỪNG

1. Tình huống xảy ra cháy rừng (Tổ dân phố tự tổ chức chữa cháy)

Tình huống: Lúc 13h00, ngày 22/4/2020 người dân đốt xử lý thực bì để trồng rừng, do gió mạnh nên để ngọn lửa lan qua đường ranh gây cháy rừng tại khu vực đồi thông địa bàn tổ dân phố 1, thị trấn Khe Tre. Diện tích đám cháy khoảng 60 m², thực bì gồm rành rành đã khô và cỏ tranh, chiều cao ngọn lửa dưới 0,5 m.

Người dân tại Tổ dân phố 1 thông tin cho Tổ trưởng Tổ dân phố về vị trí và tính chất của đám cháy.

Tổ trưởng Tổ dân phố 1 dùng loa phóng thanh báo hiệu người dân quanh khu vực cháy, huy động tổ ứng cứu phòng cháy, chữa cháy rừng của Tổ dân phố để tham gia chữa cháy. Đồng thời gọi điện cho Chủ tịch UBND thị trấn thông tin về đám cháy để chuẩn bị huy động lực lượng.

Người dân và Tổ đội PCCCR dùng các phương tiện và dụng cụ gồm rựa, cuốc, xẻng, cành cây, can đựng nước để tham gia chữa cháy.

2. Phương án xử lý tình huống cháy phức tạp nhất

2.1. Giả định tình huống cháy phức tạp nhất

Tình huống phức tạp: Do nhiệt độ cao, gió Tây Nam thổi mạnh làm đám cháy lan sang rừng trồng bên cạnh, lực lượng chữa cháy tại hiện trường không thể khống chế được đám cháy cần huy động thêm lực lượng.

Lúc này, ngọn lửa cao trung bình 1m, vật liệu cháy là cành cây khô và rành rành, phân bố đều theo sườn dốc, tốc độ cháy lan tràn nhanh. Xung quanh đều là rừng trồng của người dân.

2.2. Tổ chức triển khai chữa cháy rừng

Ông tổ trưởng Tổ dân phố gọi điện đề nghị Chủ tịch UBND thị trấn huy động lực lượng ứng cứu.

Đ/c Chủ tịch UBND thị trấn- Huy động các thành viên Ban chỉ đạo, Ban chỉ huy quân sự thị trấn, lực lượng dân quân tự vệ, Công an thị trấn và Tổ ứng cứu PCCCR các Tổ dân phố lân cận. Đồng thời gọi điện cho Cơ quan thường trực Hạt Kiểm lâm huyện và Trưởng ban Chỉ đạo cấp huyện báo cáo tình hình và đề nghị tăng cường lực lượng ứng cứu.

Sau khoảng 15 phút, Ban chỉ đạo cấp huyện đã có mặt tại hiện trường, đồng chí Chủ tịch UBND huyện – trực tiếp chỉ huy chữa cháy rừng đã huy động

lực lượng gồm 100 người bao gồm Công an, Ban chỉ huy quân sự huyện, Hạt Kiểm lâm, Ban chỉ đạo các xã lân cận đến hiện trường tham gia chữa cháy.

Đồng chí Chủ tịch UBND huyện báo cáo tình hình cháy rừng về BCD cấp tỉnh, nếu trường hợp lực lượng tại chỗ không khống chế được đám cháy sẽ đề nghị Ban chỉ đạo cấp tỉnh huy động lực lượng để ứng cứu.

Đến 16h00 ngọn lửa đã được lực lượng chữa cháy khống chế và dập tắt.

Đồng chí chỉ huy chữa cháy đề nghị các lực lượng chữa cháy tiếp tục dập tắt các đám cháy còn âm ỉ, không để ngọn lửa bùng phát trở lại.

Đến 17h00 đám cháy đã được dập tắt hoàn toàn.

Chỉ huy chữa cháy rừng đề nghị các lực lượng kiểm tra quân số, đồng thời đề nghị Hạt Kiểm lâm huyện phối hợp với UBND thị trấn, các cơ quan liên quan kiểm tra, xác minh, điều tra nguyên nhân gây cháy.

2.3. Sơ đồ triển khai lực lượng, phương tiện chữa cháy

TT	Quy mô đám cháy	Chỉ huy chữa cháy	Lực lượng chữa cháy	Phương tiện, dụng cụ
1	Cháy nhỏ	Tổ trưởng TDP	Người dân tại địa phương, Tổ ứng cứu PCCC các TDP	Rựa, bàn dập lửa, can nước,..
2	Cháy vừa	Chủ tịch UBND thị trấn	BCH quân sự thị trấn, Công an thị trấn, các Tổ ứng cứu PCCC tại các TDP, ban ngành...	Rựa, bàn dập lửa, can nước,..
3	Cháy lớn	Chủ tịch UBND huyện	Kiểm lâm, Công an, BCH quân sự Huyện, Biên phòng, lực lượng BVR chuyên trách, lực lượng CCR các xã lân cận, các ban ngành, đoàn thể	Rựa, bàn dập lửa, can nước, máy bơm nước, máy thổi gió, máy cắt thực bì,...
4	Cháy lớn, diễn biến phức tạp	Chủ tịch UBND tỉnh	Kiểm lâm, Công an, Quân đội, Biên phòng, lực lượng BVR chuyên trách, lực lượng CCR các huyện lân cận.	Rựa, bàn dập lửa, can nước, máy bơm nước, máy thổi gió, máy cắt thực bì,...

Trường hợp tại nơi xảy ra cháy rừng thì người có chức vụ cao nhất của đơn vị Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy là người chỉ huy chữa cháy.

2.4. Báo cáo tình hình cháy rừng

Kiểm lâm địa bàn tham mưu UBND thị trấn báo cáo tình hình cháy rừng về Ban chỉ đạo cấp huyện (qua cơ quan thường trực Hạt Kiểm lâm huyện).

Hạt Kiểm lâm huyện báo cáo tình hình cháy rừng về Ban chỉ đạo cấp tỉnh

(qua Chi cục Kiểm lâm tỉnh) và UBND huyện.

2.5. Khắc phục hậu quả do cháy rừng gây ra

Tùy theo mức độ và khả năng phục hồi của rừng trồng để có các biện pháp khắc phục sau cháy.

Nếu rừng bị cháy lướt tán và khả năng phục hồi trên 80% thì có biện pháp chăm sóc, xúc tiến tái sinh.

Phần IV

BỔ SUNG, CHỈNH LÝ PHƯƠNG ÁN QUẢN LÝ BẢO VỆ RỪNG PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY HÀNG NĂM (nếu có thay đổi)

TT	Ngày, tháng, năm	Nội dung bổ sung, chỉnh lý	Chủ tịch UBND xã

Khe Tre , ngày 24 tháng 02 năm 2020

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- BCĐ CTMTPTLNBV huyện;
- Hạt Kiểm lâm huyện;
- TT. Đảng ủy, HĐND thị trấn;
- Các ban ngành đoàn thể;
- Tổ trưởng tổ dân phố;
- Lưu: VT.

Trần Đình Vĩnh Lộc